

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

#### 3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung yêu cầu		Mức độ đáp ứng
<b>1. Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ:</b>		
Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ:	Có thuyết minh về tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ, mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc của nhà thầu đối với gói thầu	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, không phù hợp với gói thầu	Không đạt
<b>2. Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ</b>		
2.1. Phạm vi công việc của gói thầu	Nhà thầu trình bày đầy đủ, hợp lý về việc cung cấp dịch vụ theo các yêu cầu chi tiết tại Chương V của E-HSMT	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
2.1. Giải pháp và phương pháp luận để thực hiện gói thầu	Thuyết minh đầy đủ giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ, phương án triển khai thực hiện, gồm các phần sau: - Phương án triển khai - Phương án bố trí nhân sự - Phương án phòng ngừa, ứng phó và ngăn chặn thiệt hại khi có sự cố xảy ra	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ Khoản 3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm.

<b>Nội dung yêu cầu</b>		<b>Mức độ đáp ứng</b>
		Đạt
2.3. Chất lượng bảo vệ	<p>Có cam kết các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì đủ số lượng bảo vệ trong ngày.</li> <li>- Đội ngũ bảo vệ có đạo đức nghề nghiệp và có kiến thức chuyên môn trong nghiệp vụ bảo vệ.</li> <li>- Xử lý tốt các tình huống các tình huống phát sinh trong công tác bảo vệ và quản lý điều hành.</li> <li>- Nhân viên bảo vệ phải mặc đầy đủ đồng phục, đeo biển hiệu.</li> <li>- Nhân viên bảo vệ chấp hành đúng theo quy định pháp luật, thực hiện nghiêm túc sự phân công của Công ty theo đúng quy định của Công ty và pháp luật, trường hợp không hiểu, không rõ phải liên lạc với chỉ huy để được hướng dẫn kịp thời.</li> <li>- Tuổi đời không quá 62 tuổi</li> </ul>	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết thiếu một trong các nội dung trên.	Không đạt
2.3. Thay thế nhân viên bảo vệ không hoàn thành nhiệm vụ	Có cam kết thay thế nhân viên bảo vệ không hoàn thành nhiệm vụ theo yêu cầu của chủ đầu tư trong vòng 24h.	Đạt
	Không cam kết hoặc cam không đảm bảo	Không đạt
2.4. Bồi thường thiệt hại do lỗi của nhân viên bảo vệ	Có cam kết bồi thường 100 % giá trị tài sản trong trường hợp để xảy ra hư hỏng, mất mát do lỗi của nhân viên bảo vệ của nhà thầu.	Đạt
	Không cam kết hoặc cam không đảm bảo	Không đạt
<b>3. Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT</b>		
Tiến độ thực hiện gói thầu	Đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng là 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt

Nội dung yêu cầu		Mức độ đáp ứng
<b>4. Điều kiện của doanh nghiệp về năng lực theo quy định pháp luật</b>		
Mức độ đáp ứng yêu cầu về điều kiện thực hiện dịch vụ.	Nhà thầu cung cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự đề kinh doanh dịch vụ bảo vệ do cơ quan cơ quan có thẩm quyền cấp (còn hiệu lực). <i>(Đính kèm file scan bản gốc hoặc bản chụp được sao y chứng thực).</i>	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu nêu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>5. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP</b>		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu tính từ 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu.	Không có các hành vi vi phạm quy định quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (kèm theo bản cam kết của nhà thầu). Trong trường hợp nhà thầu vi phạm nội dung này và bị đăng tải lên trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, thì nhà thầu phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu (chỉ áp dụng đối với hành vi vi phạm trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi đó tính đến thời điểm đóng thầu)	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu trên.	<b>Không Đạt</b>
<b>Kết luận</b>	<b>Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.</b>	<b>Đạt</b>
	<b>Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</b>	<b>Không đạt</b>